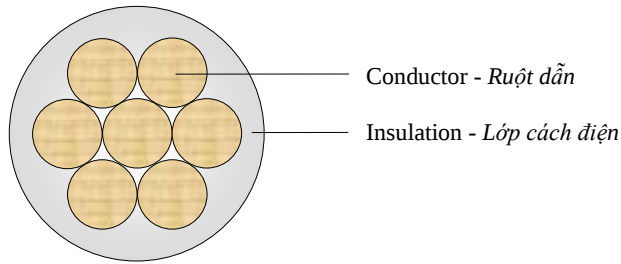


IV – 450/750 V PVC insulation wire

• Construction of cable - Cấu trúc



Nominal area Tiết diện danh định	Conductor Ruột dẫn		Thickness of insulation Chiều dày cách điện Specified value Giá trị quy định	Max. conductor resistance Điện trở ruột dẫn lớn nhất (20°C)	Minimum insulation resistance Điện trở cách điện nhỏ nhất (70°C)	Mean overall diameter Đường kính ngoài trung bình		Approx. weight Trọng lượng gần đúng
	Composition Cấu tạo	Diameter Đường kính				Lower limit Giới hạn dưới	Upper limit Giới hạn trên	
mm ²	No/mm	mm	mm	Ω/Km	MΩ. Km	mm	mm	Kg/Km
1,5	1/1,38	1,38	0,7	12,1	0,011	2,6	3,2	21
1,5	7/0,53	1,59	0,7	12,1	0,010	2,7	3,3	23
2,5	1/1,78	1,78	0,8	7,41	0,010	3,2	3,9	33
2,5	7/0,67	2,01	0,8	7,41	0,009	3,3	4,0	35
4	1/2,25	2,25	0,8	4,61	0,0085	3,6	4,4	48
4	7/0,85	2,55	0,8	4,61	0,0077	3,8	4,6	51
6	1/2,78	2,78	0,8	3,08	0,0070	4,1	5,0	67
6	7/1,04	3,12	0,8	3,08	0,0065	4,3	5,2	72
10	1/3,57	3,57	1,0	1,83	0,0070	5,3	6,4	111
10	7/1,35	4,05	1,0	1,83	0,0065	5,6	6,7	119
16	7/1,70	5,10	1,0	1,15	0,0050	6,4	7,8	178
25	7/2,14	6,42	1,2	0,727	0,0050	8,1	9,7	279
35	7/2,52	7,56	1,2	0,524	0,0043	9,0	10,9	376
	7(CC)	7,1				-	-	355
50	19/1,78	8,9	1,4	0,387	0,0043	10,6	12,8	500
	7(CC)	8,2				-	-	489
70	19/2,14	10,7	1,4	0,268	0,0035	12,1	14,6	703
	19(CC)	9,8				-	-	678
95	19/2,52	12,6	1,6	0,193	0,0035	14,1	17,1	970
	19(CC)	11,5				-	-	927
120	37/2,03	14,21	1,6	0,153	0,0032	15,6	18,8	1 209
	37(CC)	13,0				-	-	1 171
150	37/2,25	15,75	1,8	0,124	0,0032	17,3	20,9	1 492
	37(CC)	14,5				-	-	1 439
185	37/2,52	17,64	2,0	0,0991	0,0032	19,3	23,3	1 868
	37(CC)	16,3				-	-	1 810
240	61/2,25	20,25	2,2	0,0754	0,0032	22,0	26,6	2 445
	37(CC)	18,5				-	-	2 307
300	61/2,52	22,68	2,4	0,0601	0,0030	24,5	29,6	3 056
	61(CC)	20,8				-	-	2 967
400	61/2,85	25,65	2,6	0,0470	0,0028	27,5	33,2	3 896
	61(CC)	23,8				-	-	3 804

Note:

CC : Circular Compacted Stranded Conductor - Ruột dẫn tròn xoắn ép chặt
 Nguyên liệu : Lead Free - không chì
 IV : PVC insulation - cách điện PVC

• Specification - Đặc tính kỹ thuật

- Reference standart : IEC 60227-3 (TCVN 6610-3)
- Rated voltage U_0/U : 450/750 V.
- Conductor Stranding : Class 2 stranded circular or compacted conductors
- Voltage test : 2500V / 5 min.
- Maximum conductor temperature in normal use: 70°C.
- Tiêu chuẩn áp dụng : IEC 60227-3 (TCVN 6610-3)
- Cấp điện áp U_0/U : 450/750 V.
- Ruột dẫn : dây dẫn xoắn tròn hoặc nén chặt cáp 2.
- Điện áp thử : 2500 V/ 5 phút
- Nhiệt độ ruột dẫn lớn nhất trong sử dụng bình thường: 70°C.